

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH T**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2018/HSST;

Ngày: 05/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Hoàng Huy;**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Phan Thị Đẹp.**

Ông **Nguyễn Thanh Sang.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tuấn Tín** – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố M tham gia phiên tòa: Bà **Phan Thị Thanh Xuân** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2018/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/QĐXXST-HS ngày 23/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trúc P, sinh 1986 tại tỉnh T; nơi cư trú: Số 29/4 Nguyễn Huỳnh Đ, Phường H, thành phố M, tỉnh T; Chỗ ở: Phòng trọ số 03 nhà trọ số 29/1, đường Nguyễn Huỳnh Đ, Phường H, thành phố M, tỉnh T; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Lâm và bà Nguyễn Thị Sạch; có vợ là Trần Thị Thu Thủy và 06 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 08/01/2018, ngày 17/01/2018 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, đến ngày 24/5/2018 bị bắt tạm giam (có mặt).

- Người làm chứng: (vắng mặt)

1. **Lê Tấn T**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: 29/4 Nguyễn Huỳnh Đ, Phường H, TP M, T.

2. **Trần Thị Thu T**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 59/5B Trịnh Hoài Đ, Phường H, TP M, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 09 giờ 30 phút ngày 08/01/2018, tại phòng số 03 nhà trọ số 29/1, đường Nguyễn Huỳnh Đ, Phường H, thành phố M, tỉnh T. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố M phối hợp với Công an Phường H, thành phố M bắt quả tang Nguyễn Trúc P đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 bìch ny long màu trắng được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng cho vào gói niêm phong dạng phong bì có chữ ký của Nguyễn Trúc P và dấu mộc đỏ của Công an Phường H, thành phố M, tỉnh T.

- 01 ống thủy tinh được uốn cong có 01 đầu tròn rỗng.

- 01 điện thoại di động màu đen hiệu Masstel, có sim Viettel.

Theo kết luận giám định số 07/KLGD-PC54 ngày 10/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong 01 bì thư được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Trúc Phương và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: CÔNG AN PHƯỜNG H - CÔNG AN THÀNH PHỐ M - TỈNH T; gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,3123 gam loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M còn lại sau giám định có trọng lượng 0,1001 gam, được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 07.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSTPMT-HS ngày 11/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đã truy tố bị cáo Nguyễn Trúc P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 08/01/2018, bị cáo P đến đầu hẻm số 67, đường Nguyễn Huỳnh Đ, Phường H thành phố M mua của 01 thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ 01 bìch ma túy giá 500.000 đồng đem về cất giấu trong tủ gỗ tại phòng trọ bị cáo đang thuê ở nhằm mục đích để sử dụng sau đó bị lực lượng Công an kiểm tra

phát hiện bắt quả tang cùng tang vật, qua giám định là chất Methamphetamine có khối lượng 0,3123 gam nên bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về ý thức, bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật tuy nhiên vẫn thực hiện, vi phạm chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mà mức độ do hành vi của bị cáo gây ra mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Tuy nhiên, Tòa xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo. Do đó, Tòa án có xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động màu đen hiệu Masstel, có sim là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo.

- Vật chứng là ma túy thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ và vật chứng khác không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trúc P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trúc P 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 5 năm 2018, được trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 08/01/2018 đến ngày 17/01/2018.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong dạng bì thư ký hiệu vụ số 07 ngày 07/01/2018 có chữ ký in họ tên Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều Linh (trợ lý giám định) và hình dấu tròn màu đỏ in chữ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH T; 01 ống thủy tinh được uốn cong có 01 đầu tròn rỗng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu đen hiệu Masstel, có sim Viettel.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2018 giữa Công an Thành phố M và Chi cục thi hành án dân sự thành phố M)

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh T xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND TP.M;
- Chi cục THADS TP.M;
- Bị cáo;
- Lưu.

Ngô Hoàng Huy